|  |  |
| --- | --- |
|  | **Mẫu (Form) NB3** Ban hành kèm theo thông tư số 04/2015/TT-BCA ngày 05 tháng 01 năm 2015 |
| BỘ CÔNG AN **CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH** Immigration Department -------- | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
| Số (*Ref. No)*:......../........  V/v nhận thị thực tại cửa khẩu  *Subj: Pick up visa on arrival* | ........., ngày *(Day)*.... tháng *(Month*)... năm (*Year*)..*..* |

Kính gửi:..............................................................(1)

*To:*

Trả lời......(2), ngày.... tháng.... năm.... của........(1) về việc giải quyết cho...... người nước ngoài nhập cảnh Việt Nam để.....(3), Cục Quản lý xuất nhập cảnh có ý kiến như sau:

*In response to the letter number...... dated.............. from.......................... requesting permission granted to......persons to enter Viet Nam for the purpose of......................, the Immigration Department refers it as follows:*

1. Đồng ý cho................... người nước ngoài có tên sau đây được nhập cảnh Việt Nam......... lần, từ ngày..../..../.... đến ngày...../..../......: (4)

*.... following persons are granted........ entry/entries into Viet Nam from..../...../....... to.../..../.........:*

2. Những khách trên được nhận thị thực tại cửa khẩu sân bay quốc tế./.

*Those above mentioned persons shall pick up visa on arrival at the International Airports.*

3. Ý kiến khác (5).

*Notes:*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận*** *(CC. to):* - Như trên; - CACK sân bay quốc tế....(6) (*Immigration Office at the International Airports);* - Lưu: (filing). | **CỤC TRƯỞNG** **Director General** |

*........................................................................................................................................*

**Giải thích mẫu:**

(1) Tên cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân đề nghị.

(2) Công văn số của cơ quan, tổ chức hoặc đơn đề nghị của cá nhân.

(3) Ghi rõ mục đích nhập cảnh.

(4) Nếu có từ 1 đến 4 người thì in ngay danh sách với các yếu tố: số TT, mã số, họ tên, giới tính, ngày sinh, quốc tịch, số hộ chiếu vào phần chừa trống của mục này. Nếu có số lần nhập cảnh khác nhau, thời gian nhập cảnh khác nhau thì sẽ in thêm các dòng tương ứng; nếu 5 người trở lên, sẽ in thêm dòng chữ *danh sách kèm theo*, danh sách được in vào tờ riêng cũng gồm các yếu tố: số TT, mã số, họ tên, giới tính, ngày sinh, quốc tịch, số hộ chiếu

(5) Mục này không thể hiện trên công văn trả lời, chỉ khi có những vấn đề liên quan việc nhập cảnh của người nước ngoài hoặc liên quan, tổ chức, cá nhân mời khách thì mới in mục này

(6) Tên cửa khẩu sân bay quốc tế nơi người nước ngoài nhận thị thực.

Danh sách kèm theo công văn số /P2 ngày...../..../........

*Attached list to the approval letter number: /P2 dated....../......./............*

|  |  |
| --- | --- |
|  | **CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH Immigration Department** |